

THÔNG BÁO

Tổ chức kiểm tra, sát hạch vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo năm học 2023-2024

Căn cứ Kế hoạch số 214/KH-UBND ngày 08/8/2023 của UBND huyện Phú Giáo về tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 3521/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo năm học 2023-2024;

Căn cứ Thông báo số 227/TB-HĐTD ngày 27/9/2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo năm học 2023-2024 về kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển (Vòng 1) viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo năm học 2023-2024;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo (Phòng Nội vụ huyện) tại Tờ trình số 189/TTr-PNV ngày 29 tháng 9 năm 2023

Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện thông báo tổ chức kiểm tra, sát hạch (vòng 2) kỳ xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo năm học 2023-2024, như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA, SÁT HẠCH

1. Đối tượng

- Kiểm tra, sát hạch về kiến thức chung: Tất cả người dự tuyển đủ điều kiện tham gia kiểm tra, sát hạch (vòng 2) theo Thông báo số 227/TB-HĐTD ngày 27/9/2023 của Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo năm học 2023-2024.

- Kiểm tra, sát hạch về chuyên môn, nghiệp vụ: Tất cả người dự tuyển đủ điều kiện tham gia kiểm tra, sát hạch (vòng 2) có đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm là giáo viên (*Giáo viên môn Tiếng Anh thực hiện giống như giáo viên các bộ môn khác*).

2. Thời gian, địa điểm

- **Thời Gian:** Vào lúc 07 giờ 00 phút, ngày 14/10/2023 dự lễ khai mạc, 08 giờ 00 phút ngày 14/10/2023 bắt đầu kiểm tra, sát hạch.

- **Địa điểm:** Trường Tiểu học Phước Vĩnh A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (Khu phố 2, Thị trấn Phước Vĩnh, Phú Giáo, Bình Dương).



II. NỘI DUNG, CÁCH THỨC THỰC HIỆN KIỂM TRA, SÁT HẠCH

1. Nội dung kiểm tra, sát hạch về kiến thức chung

a) Số lượng câu hỏi:

Mỗi người dự tuyển phải trả lời 02 câu hỏi gồm câu hỏi 01 có nội dung về Luật Viên chức và câu hỏi 02 có nội dung về kiến thức chuyên ngành phù hợp vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

b) Thời lượng kiểm tra, sát hạch:

Mỗi người dự tuyển có tối đa 30 phút (không quá 15 phút để chuẩn bị, không quá 15 phút để trả lời).

c) Nội dung câu hỏi:

Câu hỏi có nội dung thuộc các văn bản trong “DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO KIỂM TRA, SÁT HẠCH KIẾN THỨC CHUNG” được đính kèm tại Thông báo này và đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND huyện Phú Giáo.

d) Điểm số

- Đối với vị trí việc làm tuyển dụng viên chức là giáo viên dạy lớp:

+ 01 câu Kiến thức chung về Luật Viên chức: 15 điểm.

+ 01 câu Kiến thức chuyên ngành phù hợp vị trí việc làm: 15 điểm.

+ Tác phong (trang phục, thái độ, giao tiếp): 05 điểm.

Tổng cộng: 35 điểm

Khi tổng hợp điểm để xét, điểm phỏng vấn kiến thức chung (tối đa 35 điểm) sẽ được cộng với điểm phỏng vấn chuyên môn, nghiệp vụ (tối đa 65 điểm) để bảo đảm tổng số điểm xét tuyển theo thang điểm 100.

- Đối với vị trí việc làm tuyển dụng viên chức không phải là giáo viên dạy lớp (kế toán, văn thư):

+ 01 câu Kiến thức chung về Luật Viên chức: 15 điểm.

+ 01 câu Kiến thức chuyên ngành phù hợp vị trí việc làm: 30 điểm.

+ Tác phong (trang phục, thái độ, giao tiếp): 05 điểm.

Tổng cộng: 50 điểm

Khi tổng hợp điểm để xét, thực hiện nhân đôi tổng số điểm của người dự tuyển đã đạt được để bảo đảm tổng số điểm xét tuyển theo thang điểm 100.

2. Nội dung kiểm tra, sát hạch về chuyên môn, nghiệp vụ đối với người dự tuyển là giáo viên

a) Số lượng câu hỏi: Mỗi người dự tuyển phải trả lời 03 câu hỏi.

b) Thời lượng kiểm tra, sát hạch: Mỗi người dự tuyển có tối đa 45 phút để thực hiện (không quá 15 phút để chuẩn bị, không quá 30 phút để trả lời).

c) Nội dung câu hỏi:

- Câu hỏi 1: Người dự tuyển thực hiện một đề cương giáo án (bài soạn) 01 tiết dạy theo chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, phù hợp với chuyên môn đào tạo và vị trí việc làm đăng ký dự tuyển (lớp 6, 7 đối với cấp trung học cơ sở; lớp 10, 11 đối với cấp trung học phổ thông); trình bày cụ thể nội dung của giáo án đã soạn theo yêu cầu của Ban Kiểm tra, sát hạch.

- Câu hỏi 2, 3: Trả lời phản biện của Ban Kiểm tra, sát hạch về nội dung theo đề cương đã trình bày (*Câu hỏi 2 do người phỏng vấn thứ nhất hỏi, Câu hỏi 3 do người phỏng vấn thứ hai hỏi*).

d) Điểm số

- Thực hiện một đề cương giáo án (bài soạn), trình bày cụ thể nội dung của giáo án đã soạn: 30 điểm.

- Trả lời phản biện: 30 điểm (02 câu hỏi, mỗi câu 15 điểm).

- Tác phong (trang phục, thái độ, giao tiếp): 05 điểm.

Khi tổng hợp điểm để xét, điểm phỏng vấn chuyên môn, nghiệp vụ (tối đa 65 điểm) sẽ được cộng với điểm phỏng vấn kiến thức chung (tối đa 35 điểm) để bảo đảm tổng số điểm xét tuyển theo thang điểm 100.

Lưu ý: Bộ cục chung của đề cương bài soạn thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

III. YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGƯỜI DỰ TUYỂN THAM GIA KIỂM TRA, SÁT HẠCH

- Mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh.

- Thực hiện theo đúng nội quy, quy định của Hội đồng tuyển dụng đối với người dự tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo năm học 2023-2024.

Hội đồng Tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo năm học 2023-2024 thông báo đến người dự tuyển và cán bộ tham gia công tác dự tuyển được biết, đề nghị tất cả người dự tuyển tham gia kiểm tra, sát hạch (vòng 2) thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên và có mặt đúng thời gian, địa điểm theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Sở GD&ĐT;
- Website huyện Phú Giáo;
- Lưu: VT, NV, HETD.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đoàn Văn Đồng**


UBND HUYỆN PHÚ GIÁO
HĐTĐVC NGÀNH GD&ĐT

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
KIỂM TRA, SÁT HẠCH KIẾN THỨC CHUNG KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO
DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN PHÚ GIÁO NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Thông báo số 230/TB-HĐTĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng tuyển dụng)

STT	Số hiệu, thời gian, cơ quan ban hành văn bản	Nội dung trích yếu của văn bản	Đối tượng tham khảo
A	TÀI LIỆU CHUNG		
1	Luật số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 của Quốc hội	Luật viên chức	Tất cả người dự tuyển
2	Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 của Quốc hội	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức (<i>phần nội dung về viên chức</i>)	
3	Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT	Quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên	
4	Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ	Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (<i>phần nội dung về viên chức</i>)	
5	Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (<i>phần nội dung về viên chức</i>)	
B	TÀI LIỆU RIÊNG THEO TỪNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM		
I	GIÁO VIÊN		
1	Các văn bản quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên		
1.1	Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 22/10/2009 của Bộ GDĐT	Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông	Người dự tuyển giáo viên THCS, THPT
1.2	Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ GDĐT	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 22/10/2009 của Bộ GDĐT	
2	Văn bản ban hành Điều lệ trường học		
2.1	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT	Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học	Người dự tuyển Giáo viên THCS; THPT
3	Văn bản quy định về đánh giá học sinh		
3.1	Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT	Quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT	Người dự tuyển Giáo viên THCS; THPT
4	Các văn bản quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức		



4.1	Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GDĐT	Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường THCS công lập	Người dự tuyển Giáo viên THCS
4.2	Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GDĐT	Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường THPT công lập	Người dự tuyển Giáo viên THPT
4.3	Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ GDĐT	Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập	Người dự tuyển Giáo viên THCS; THPT
5	Văn bản quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên		
5.1	Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT	Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông	Người dự tuyển Giáo viên THCS; THPT
II	VIÊN CHỨC KHÔNG TRỰC TIẾP DẠY LỚP		
1	Thông tư số 107/2017/TT- BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính	Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp	
2	Thông tư số 144/2017/TT- BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính	Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	
3	Thông tư số 29/2022/TT- BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính	Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ	
4	Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ	Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	
5	Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ	Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư	Người dự tuyển Viên chức Văn thư
6	Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư	
7	Nghị định số 30/2020/NĐ- CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ	Công tác văn thư	

Quy định viết tắt: Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT).